

Số: 173/2017/QĐST - HNGĐ

Thới Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 400/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp A, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Trần Mộng T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp A, xã TLB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Văn T và chị Trần Thị Mộng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trương Văn T và chị Trần Thị Mộng T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Trương Văn H, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2014 (giới tính nam). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ bản với số tiền 650.000 đồng (*mức lương cơ bản hiện nay là 1.300.000 đồng*), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày hòa giải cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi, Anh T không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh được quyền

và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, phù hợp theo quy định pháp luật không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày chị Trần Thị Mộng T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Trương Văn T chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với số tiền cấp dưỡng thì anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tài sản chung: Anh T và chị T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Án phí Hôn nhân sơ thẩm: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng;

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 anh T có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018705 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình, đối trừ chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- UBND xã TLB;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khoa